

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt đề cương nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình

Công trình: Trường Mẫu giáo An Hòa

Địa điểm XD: Xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ “Về việc Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12/2/2009”;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ “Hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng”;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ “Về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình”;

Căn cứ Quyết định số 21/2010/QĐ-UBND ngày 07/09/2010 của UBND tỉnh Bình Định “Về ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế, dự toán và quản lý đấu thầu trong hoạt động xây dựng và Quyết định số 14/2012/QĐ-UBND ngày 9 tháng 5 năm 2012 của UBND tỉnh Bình Định “ V/v sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2010/QĐ-UBND ngày 07/09/2010 của UBND tỉnh Bình Định Về việc Ủy quyền, phân cấp và phân trách nhiệm phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế dự toán và quản lý đấu thầu trong hoạt động xây dựng”;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 341a/TTr-BQL ngày 30/8/2013 của Ban QLDA ĐT&XD huyện An Lão “V/v xin phê duyệt đề cương nhiệm vụ thiết kế công trình: Trường Mẫu giáo An Hòa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương nhiệm vụ thiết kế công trình: Trường Mẫu giáo An Hòa với nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Trường Mẫu giáo An Hòa
2. Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.

+Làm mới sân bê tông.

- Diện tích xây dựng: 785.96 m²

+Xây dựng mới tường rào cổng ngõ.

- Chiều dài xây mới tường rào: 357,1 m

c/ Các giải pháp xây dựng công trình:

*** Giải pháp tổng mặt bằng:**

- Căn cứ vào điều kiện tự nhiên, địa hình, địa điểm xây dựng.
- Căn cứ vào diện tích khuôn viên trường cũ trên cơ sở nghiên cứu qui hoạch xây dựng cũng như tính chất của công trình.
- Mặt bằng công trình được bố trí trên cơ sở các hạng mục liên quan nhằm đáp ứng tốt mục đích sử dụng cho chức năng từng hạng mục.
- Nghiên cứu tổ chức sân chơi, sân tập, phân khu chức năng, giải quyết giao thông trong công trình hợp lý với các hạng mục công trình hiện có.
- Nghiên cứu bố trí hạng mục xây dựng mới phù hợp và hài hòa với cảnh quan thiên nhiên trong khu vực.

*** Giải pháp kiến trúc:**

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và tính chất của công trình cũng như điều kiện khí hậu tự nhiên.
- Căn cứ vào vị trí khu đất xây dựng trường.

Có giải pháp kiến trúc như sau:

c1/ Nhà lớp học 04 phòng:

Giải pháp mặt bằng nhà lớp học 04 phòng :

- Bố trí mặt bằng nhà lớp học 04 phòng.
- Kích thước các phòng như sau:
 - + 04 Phòng học: 8.5m x 6.0m
 - + Khu vệ sinh + nhà kho: 2.4m x 8.5m
 - + Hành lang rộng: 2.1m

Giải pháp mặt đứng nhà lớp học 04 phòng :

Kiến trúc mặt đứng nhà lớp học 04 phòng dựa theo thiết kế điển hình của Viện nghiên cứu thiết kế trường học ban hành.

*** Giải pháp kết cấu:**

Kết cấu móng đơn bằng BTCT mác 200 đặt trên nền đất tự nhiên. Móng đỡ tường và bó nền xây đá chẻ VXM75 #. Trụ dầm sàn bằng bê tông cốt thép mác 200#, đá 1x2 đổ tại chỗ. Tường bao che và tường ngăn xây gạch rỗng 6 lỗ, câu gạch thè VXM75 #, dày 200, 150 và 100. Trát tường VX75 #, trát trần và các cấu kiện BTCT

VXM75 #. Mái lợp ngói 22 v /m², xà gồ gỗ 80x160, cầu phong gỗ 40x60, li tô gỗ 30x30, tất cả dùng gỗ nhóm 4.

- Cốt thép $\Phi \leq 10$ dùng thép AI có $R_a = 2250 \text{ kg/Cm}^2$

- Cốt thép $\Phi > 10$ dùng thép AII có $R_a = 2800 \text{ kg/Cm}^2$

*** Giải pháp hoàn thiện:**

- Nền lát gạch ceramic 400x400, vữa lót vữa XM 75#.

- Bậc cấp trát Granitô.

- Toàn bộ cửa đi, cửa sổ khung nhôm màu trà, kính màu trà dày 5 ly có khung sắt hoa bảo vệ (thép hộp vuông rỗng 14x14, a200).

- Tường, trụ trong và ngoài công trình được quét vôi hai nước trắng và sơn không bã bằng sơn Ici DuLux 1 nước lót 2 nước phủ. Lam treo, lam cửa, ô văng, trần được quét vôi hai nước trắng và sơn không bã bằng sơn Ici DuLux 1 nước lót 2 nước phủ.

- Thiết bị đóng ngắt điện sử dụng loại mang nhãn hiệu (LG), dây điện CADIVI, bóng điện (Điện Quang) hàng Việt Nam chất lượng cao, các loại công tắc, cầu chì do các công ty liên doanh của Việt Nam sản xuất hoặc hàng Thái Lan.

c2/ Nhà bếp + kho:

Giải pháp mặt bằng nhà bếp + kho:

- Bố trí mặt bằng nhà bếp + kho mặt chính diện hướng Đông.

- Kích thước phòng như sau:

+ Nhà bếp: 8.6xm x 15m.

Giải pháp mặt đứng nhà bếp + kho :

*** Giải pháp kết cấu:**

Kết cấu móng đơn bằng BTCT mác 200 đặt trên nền đất tự nhiên. Móng đỡ tường và bó nền xây đá chẻ VXM75 #. Trụ dầm sàn bằng bê tông cốt thép mác 200#, đá 1x2 đổ tại chỗ. Tường bao che và tường ngăn xây gạch rỗng 6 lỗ, cầu gạch thê VXM75 #, dày 200, 150 và 100. Trát tường VXM75 #, trát trần và các cầu kiện BTCT VXM75 #. Mái lợp tole màu xanh ngọc dày 0.42ly, xà gồ thép C100x50x10x2.5.

- Cốt thép $\Phi \leq 10$ dùng thép CI có $R_a = 2250 \text{ kg/Cm}^2$

- Cốt thép $\Phi > 10$ dùng thép CII có $R_a = 2800 \text{ kg/Cm}^2$

*** Giải pháp hoàn thiện:**

- Nền lát gạch ceramic 400x400, vữa lót vữa XM 75#.

- Toàn bộ cửa đi, cửa sổ khung nhôm màu trà, kính màu trà dày 5 ly có khung sắt hoa bảo vệ (thép hộp vuông rỗng 14x14, a200).

- Tường, trụ trong và ngoài công trình được quét vôi hai nước trắng và sơn không bã bằng sơn Ici DuLux 1 nước lót 2 nước phủ. Lam treo, lam cửa, ô văng, trần được quét vôi hai nước trắng và sơn không bã bằng sơn Ici DuLux 1 nước lót 2 nước phủ.

- Thiết bị đóng ngắt điện sử dụng loại mang nhãn hiệu (LG), dây điện CADIVI, bóng điện (Điện Quang) hàng Việt Nam chất lượng cao, các loại công tắc, cầu chì do các công ty liên doanh của Việt Nam sản xuất hoặc hàng Thái Lan.

c3/ Nhà hiệu bộ:

Giải pháp mặt bằng nhà hiệu bộ:

- Bố trí mặt bằng nhà hiệu bộ mặt chính diện hướng Đông.

- Kích thước phòng như sau:

+ 02 phòng làm việc: 5.0m x 3.6m.

+ 01 phòng làm việc: 5.0m x 4.5m.

+ 01 phòng hội trường: 5.0m x 7.2m

+ Nhà kho + vệ sinh: 3.6m x 7.1m

+ Hành lang rộng 2.1m

Giải pháp mặt đứng nhà hiệu bộ :

*** Giải pháp kết cấu:**

Kết cấu móng đơn bằng BTCT mác 200 đặt trên nền đất tự nhiên. Móng đỡ tường và bó nền xây đá chẻ VXM75 #. Trụ dầm sàn bằng bê tông cốt thép mác 200#, đá 1x2 đổ tại chỗ. Tường bao che và tường ngăn xây gạch rỗng 6 lỗ, cầu gạch thê VXM75 #, dày 200, 150 và 100. Trát tường VXM75 #, trát trần và các cấu kiện BTCT VXM75 #. Mái lợp tole màu xanh ngọc dày 0.42ly, xà gồ thép C100x50x10x2.5.

- Cốt thép $\Phi \leq 10$ dùng thép AI có $R_a = 2250 \text{kg/Cm}^2$

- Cốt thép $\Phi > 10$ dùng thép AII có $R_a = 2800 \text{kg/Cm}^2$

*** Giải pháp hoàn thiện:**

- Nền lát gạch ceramic 400x400, vữa lót vữa XM 75#.

- Toàn bộ cửa đi, cửa sổ khung nhôm màu trà, kính màu trà dày 5 ly có khung sắt hoa bảo vệ (thép hộp vuông rỗng 14x14, a200).

- Tường, trụ trong và ngoài công trình được quét vôi hai nước trắng và sơn không bã bằng sơn Ici DuLux 1 nước lót 2 nước phủ. Lam treo, lam cửa, ô văng, trần được quét vôi hai nước trắng và sơn không bã bằng sơn Ici DuLux 1 nước lót 2 nước phủ.

- Thiết bị đóng ngắt điện sử dụng loại mang nhãn hiệu (LG), dây điện CADIVI, bóng điện (Điện Quang) hàng Việt Nam chất lượng cao, các loại công tắc, cầu chì do các công ty liên doanh của Việt Nam sản xuất hoặc hàng Thái Lan.

c4/ : Hành lang cầu nối

Giải pháp mặt bằng hành lang cầu nối:

- Bố trí mặt bằng nối nhà bếp + kho và nhà lớp học 04 phòng.

- Kích thước phòng như sau:

+ Kích thước hành lang cầu nối: 2.1m x 6.0m.

*** Giải pháp kết cấu:**

Kết cấu móng đơn bằng BTCT mác 200 đặt trên nền đất tự nhiên. Móng đỡ tường và bó nền xây đá chẻ VXM75 #. Trụ dầm sàn bằng bê tông cốt thép mác 200#, đá 1x2 đổ tại chỗ. Trát trần và các cấu kiện BTCT VXM75 #.

- Cốt thép $\Phi \leq 10$ dùng thép AI có $R_a = 2250 \text{kg/Cm}^2$

- Cốt thép $\Phi > 10$ dùng thép AII có $R_a = 2800 \text{kg/Cm}^2$

*** Giải pháp hoàn thiện:**

- Nền lát gạch ceramic 400x400, vữa lót vữa XM 75#.

- Trục công trình được quét vôi hai nước trắng và sơn không bã bằng sơn Ici DuLux 1 nước lót 2 nước phủ.

c5/ Xây dựng hệ thống nước sạch:

Giải pháp mặt bằng hệ thống nước sạch:

- Bố trí mặt bằng hệ thống nước sạch gần nhà bếp.

- Kích thước hệ thống nước sạch như sau:

+ Bể lọc thô : 1.9mx2.9m

+ Bể lọc ngược: 1.8mx2.8m

+ Bể lọc chứa : 1.8mx2.8m

+ Đài cấp nước: 2.2mx2.7m

Giải pháp mặt đứng hệ thống lọc nước :

Nhằm thuận tiện cho việc cấp nước sinh hoạt cho toàn công trình và nhằm đảm bảo tính thẩm mỹ của trường học.

*** Giải pháp kết cấu:**

Kết cấu móng băng bằng BTCT mác 200 đặt trên nền đất tự nhiên. Móng đỡ bể chứa xây đá chẻ VXM75 #. Trụ dầm và đáy bể bằng bê tông cốt thép mác 200#, đá 1x2 đổ tại chỗ. Thành bể bằng bê tông cốt thép mác 200#, đá 1x2 đổ tại chỗ. Trát thành bể và đáy bể VXM75 #,

- Cốt thép $\Phi \leq 10$ dùng thép AI có $R_a = 2250 \text{kg/Cm}^2$

- Cốt thép $\Phi > 10$ dùng thép AII có $R_a = 2800 \text{kg/Cm}^2$

- Thành, trụ trong và ngoài công trình được chống thấm bằng nước xi măng nguyên chất.

c6/ Sân bê tông:

Giải pháp mặt bằng sân bê tông:

- Được quy hoạch tổng thể diện tích sân nhằm bố trí khu vui chơi, lối đi bê tông, sân bê tông, khu trồng cỏ nhằm đảm bảo cảnh quan cho khuôn viên nhà trường.

- Tổng diện tích:

+ Sân bê tông: 785.96m²

*** Giải pháp kết cấu:**

Kết cấu nền sân bê tông sau khi san gạt được đệm lớp cát lót dày 50mm, đổ bê tông đá 2x4 mác 200# dày 100mm cắt roon chống nứt.

c7/ Xây dựng mới tường rào cổng ngõ:

Giải pháp mặt bằng tường rào cổng ngõ:

- Bố trí mặt bằng theo khuôn viên trường.

- Chiều dài các đoạn như sau:

+ Hàng rào xây gạch dài 316.39m

+ Hàng rào song sắt thoáng đoạn AB dài 40.71m

Giải pháp mặt đứng tường rào :

*** Giải pháp kết cấu:** Kết cấu móng trụ cổng chính bằng BTCT 200x200 mác 200 xây gạch 400x400 đặt trên nền đất tự nhiên. Móng đỡ tường rào xây đá chẻ VXM75 #, cổ tường rào xây gạch rỗng VXM 75# kết hợp với hàng rào song sắt.

Trụ tường rào xây gạch đặc VXM75 #. Tường rào xây gạch rỗng vữa XM 75#. Trát tường rào và trụ tường rào VXM75 #. Bề mặt tường rào làm bằng thép kết hợp với tole phẳng.

- Cốt thép $\Phi \leq 10$ dùng thép CI có $R_a = 2250 \text{kg/Cm}^2$

- Cốt thép $\Phi > 10$ dùng thép CII có $R_a = 2800 \text{kg/Cm}^2$

2. Nhiệm vụ và khối lượng công tác khảo sát địa hình:

- Nội dung công tác khảo sát địa chất gồm những nội dung như sau:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Đường chuyền cấp 2, cấp địa hình 3	Điểm	3	
2	Thủy chuẩn kỹ thuật, cấp địa hình 3	Km	0,42	
3	Bản đồ trên cạn, tỉ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m, cấp địa hình cấp 3	ha	1,04	

Điều 2. Chủ đầu tư (Ban QLDA ĐT&XD) có trách nhiệm tổ chức triển khai công tác khảo sát, lập BC KT-KT xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Ban QLDA ĐT&XD huyện, Thủ trưởng các phòng, ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng